

Sở giáo dục và đào tạo Hải Dương
Trường PTTH Chuyên Nguyễn Trãi

Đề thi thử Đại học lần II
(Năm 2013)
Môn Ngữ Văn khối C
Thời gian làm bài: 180 phút

Câu 1: (2đ)

Nêu ý nghĩa của hình tượng nghệ thuật Cửu Trùng Đài trong *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài* (trích *Vũ Như Tô*) – Nguyễn Huy Tưởng.

Câu 2: (3đ)

Anh (chị) hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 từ) bàn về nội dung câu nói sau đây:

Thiên đường ở lòng mình mà ra, địa ngục cũng do lòng ta mà có.

Câu 3: (5đ)

Anh (chị) hãy phát biểu cảm nhận của mình về hai đoạn thơ sau:

*“Nhớ gì như nhớ người yêu
Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương
Nhớ từng bản khói cùng sương
Sớm khuya bếp lửa người thương đi về.
Nhớ từng rừng nứa bờ tre
Ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê vơi đầy
Ta đi ta nhớ những ngày
Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi.”*

(Việt Bắc - Tố Hữu)

và

*“Con sóng dưới lòng sâu
Con sóng trên mặt nước
Ơi con sóng nhớ bờ
Ngày đêm không ngủ được
Lòng em nhớ đến anh
Cả trong mơ còn thức.”*

(Sóng - Xuân Quỳnh)

Đáp án và biểu điểm
Môn Ngữ văn khối C
(Năm 2013)

Câu 1: ý nghĩa của hình tượng nghệ thuật Cửu Trùng Đài :

- Giới thiệu về Nguyễn Huy Tưởng và đoạn trích, hình tượng nghệ thuật Cửu Trùng Đài. Đó là một tòa đài chín tầng, công trình kiến trúc đồ sộ, nguy nga, tráng lệ mà Vũ Như Tô được lệnh phải xây theo yêu cầu của vua Lê Tương Dực. Đây là một hình tượng nghệ thuật có nhiều ý nghĩa. (0,5đ)

- Với Vũ Như Tô và Đan Thiềm: Cửu Trùng Đài là công trình kiến trúc trong mơ ước, là giấc mơ sáng tạo lớn lao, cao cả, đẹp đẽ của người nghệ sĩ muốn tạo ra “chốn bông lai tiên cảnh giữa cõi trần lao碌”, tô điểm cho non sông, đất nước. Tầm vóc tòa lầu đài ấy không thể tính bằng gỗ cây, đá khối mà phải đo bằng ý chí ngạo nghễ của nghệ sĩ thiên tài. Cửu Trùng Đài là biểu tượng của cái đẹp siêu đẳng mà người nghệ sĩ muốn thi thố tài năng cùng trời đất. (0,5đ)

- Với nhà vua và triều đình: Cửu Trùng Đài là biểu tượng cho quyền lực và sự xa hoa, thối nát vô độ của nhà vua và giai cấp thống trị đương thời. Vua cho xây tòa nhà ấy là để vui chơi hưởng lạc với các cung nữ. Một tòa lầu đài nguy nga đồ sộ, tốn kém biết bao ngân khố của quốc gia và công sức của nhân dân lao động được xây nên chỉ để vua ăn chơi, hưởng lạc, thỏa mãn thói hoang dâm không giới hạn của một cá nhân. (0,5đ)

- Với quần chúng nhân dân: Cửu Trùng Đài là món nợ xương máu không thể tính đếm của người lao động. Tòa lầu đài ấy được xây bằng tiền của đất nước, bằng xương máu và tính mạng của những người thợ xây đài. Đó là biểu tượng của lòng hờn căm chất chồng của nhân dân với giai cấp thống trị đương thời. (0,5đ)

- Với chính nó: Cửu Trùng Đài trong giấc mộng của người nghệ sĩ sáng tạo Vũ Như Tô muốn xây một công trình nghệ thuật “bền vững như trăng sao”, trường tồn, bất diệt để tô điểm cho non sông, đất nước. Nghĩa là nó là cái đẹp gắn với cái thiện nhưng trên thực tế, nó là một bông hoa ác, sự tồn tại của nó ngăn ngui như một giấc mơ đắm máu và nước mắt của người nghệ sĩ sáng tạo và của quần chúng lao động. (0,5đ)

Câu 2: Cần nêu được các ý sau đây:

1, Giải thích để rút ra ý nghĩa của câu nói (0,5đ)

+> Câu nói có hai vế câu, vừa tương phản, vừa bổ sung ý nghĩa cho nhau. Thiên đường và địa ngục là thế giới tưởng tượng. Thiên đường là nơi cư ngụ của Chúa Trời, các bậc tiên nhân, điểm đến của các linh hồn lương thiện được siêu thoát. Đó cũng là ẩn dụ để chỉ cuộc sống tốt đẹp, niềm vui, niềm hạnh phúc... hay còn là cách nhìn, cách cảm nhận cuộc sống theo chiều hướng lạc quan, tích cực.

+> Địa ngục là cõi âm tăm tối, nơi giam cầm, đọa đày những linh hồn tội lỗi. Địa ngục cũng là ẩn dụ để chỉ cuộc sống đen tối, bất hạnh, khổ đau... hay những suy nghĩ, cách nhìn tiêu cực với cuộc sống, lối sống ích kỉ, vô tâm, độc ác của con người.

+> Lòng mình, lòng ta là cảm xúc, suy nghĩ, lối sống của mình

- Vấn đề câu nói đặt ra: cuộc sống mỗi người không phải do số phận, định mệnh sắp đặt, an bài mà do chính mỗi con người tạo nên. Sung sướng, hạnh phúc hay bất hạnh, khổ đau đều do lối sống, suy nghĩ, nhìn nhận của con người mà ra.

2, Vì sao Thiên đường ở lòng mình mà ra, địa ngục cũng do ta mà có? (2đ)

- Những suy nghĩ tốt đẹp, những tình cảm tích cực sẽ khiến cho con người có một lối sống thanh thản, thoải mái, với nhiều niềm vui. Khi đó cuộc sống con người sẽ là thiên đường nơi trần thế. (0,5đ)

- Lối sống đẹp, nhân ái, sẻ chia với những người khác khi họ kém may mắn, bất hạnh, khổ đau sẽ đem đến cho con người niềm hạnh phúc, sự gắn kết yêu thương. Đó cũng là cách tạo ra thiên đường nơi trần thế. (0,5đ)

- Lối sống lạc quan, tích cực luôn nhìn con người và cuộc sống ở phía ánh sáng, ở phần tốt đẹp, ở chiều hướng vận động đi lên của cuộc sống. Đó là cách tạo ra ánh sáng thiên đường cho cuộc sống của mình. (0,5đ)

- Ngược lại, lối sống ích kỉ, nhỏ nhen, đố kị hằn thù sẽ khiến con người lúc nào cũng nảy sinh tâm lí ghen tị, tranh giành, hận thù, tâm hồn không được yên ổn, thanh thản, bị giam hãm trong ngục tối của chính lòng mình. Hoặc nhiều khi con người mắc sai lầm để mờ mắt, sẩy chân vì tiền tài, danh vọng rồi suốt đời phải sống trong dằn vặt, đau khổ vì dằn vò, ân hận. Cuộc sống của con người dẫu dư đầy vật chất cũng có khác gì địa ngục. (0,5đ)

3, Kết luận (0,5đ)

- Câu nói là bài học sống thúc đẩy con người tích cực đổi thay cuộc sống của mình. Con người cần tạo ra thiên đường ngay chốn trần gian bằng lối sống tích cực, lạc quan, nhân ái, vị tha, đoàn kết, hi sinh. Phải tránh xa lối sống nhỏ nhen, vị kỉ độc ác, tầm thường, bạc tình bạc nghĩa để tự tạo ra địa ngục cho chính cuộc sống của mình.

Câu 3:

1, Giới thiệu về hai tác giả và hai bài thơ, hai đoạn thơ (0,5đ)

Cả hai đoạn thơ đều tập trung thể hiện nỗi nhớ của một tình yêu tha thiết sâu đậm đối với con người, cuộc sống, quê hương, đất nước của hai thi sĩ.

2, Điểm giống nhau giữa hai đoạn thơ (1đ)

- Nội dung cảm xúc: Cả hai đoạn thơ đều viết về nỗi nhớ, một trạng thái cảm xúc nảy sinh trong cuộc chia ly với những con người đã từng gắn bó sâu nặng, thấm thiết, những mảnh đất để lại dấu chân đi qua. (0,25đ)

- Nghệ thuật thể hiện: Hai đoạn thơ, các tác giả đều tập trung khắc họa những cung bậc trạng thái phong phú, đa chiều của nỗi nhớ. Nỗi nhớ menh mang được đặt trong quan hệ với không gian thiên nhiên vô tận. Nỗi nhớ triền miên da diết được đặt trong thời gian của đêm - ngày, sớm - chiều. Nỗi nhớ còn được so sánh, thể hiện trong những điều sâu thẳm, mãnh liệt nhất (nhớ người yêu, cả trong mơ còn thức). (0,5đ)

- Hai đoạn thơ đều sử dụng các biện pháp nghệ thuật như so sánh, ẩn dụ, điệp từ để khéo léo diễn tả nỗi nhớ sâu đậm, giọng điệu da diết, khắc khoải của con người khi phải chia ly. (0,25đ)

3, Điểm khác biệt giữa hai đoạn thơ (2đ)

* *Việt Bắc (Tố Hữu)*

- Nội dung cảm xúc: nỗi nhớ trong thơ Tố Hữu thuộc về tình cảm lớn lao, tình cảm chính trị, tình cảm cách mạng. Nỗi nhớ ấy gắn liền với cuộc chia ly của người cán bộ cách mạng rời căn cứ địa kháng chiến để trở về thủ đô. Chủ thể của nỗi nhớ là những con người kháng chiến nhớ những kỉ niệm với quê hương Việt Bắc, đồng bào Việt Bắc ân tình đùm bọc, cứu mang họ trong suốt những tháng ngày gian khổ của cuộc kháng chiến. (0,25đ)

- Cảm xúc của chủ thể trữ tình được giải bày trực tiếp nhờ những từ ngữ như: *nhớ gì, nhớ từng, nhớ những*. Sắc thái của nỗi nhớ (có nỗi nhớ menh mang, da diết, có nỗi khắc khoải, bồi hồi, có niềm vắn vưng, lưu luyến). Nỗi nhớ gắn bó với kỉ niệm về Việt Bắc của những tháng ngày đã qua. Trong nỗi nhớ làm hiện lên một Việt Bắc ngập tràn ánh sáng. Thiên nhiên Việt Bắc êm đềm, thơ mộng, con người Việt Bắc cần cù, chăm chỉ, yêu thương. Nhớ Việt Bắc cũng là nhớ chính mình của một đoạn đời đã qua. (0,5đ)

* *Sóng (Xuân Quỳnh)*

- Cảm xúc của chủ thể trữ tình được thể hiện vừa gián tiếp, vừa trực tiếp. “Sóng” là hóa thân mà cũng là phân thân của chủ thể trữ tình. “Sóng” là ẩn dụ để diễn tả nỗi nhớ. Sắc thái của nỗi nhớ trong đoạn thơ (có nỗi nhớ cồn cào, cháy bỏng, có nỗi nhớ triền miên, da diết, có nỗi thao thức, bồi hồi trăn trở, nỗi nhớ còn lặn cả vào trong tiềm thức, trong giấc mơ). (0,75đ)

- Nghệ thuật diễn tả nỗi nhớ:

* *Việt Bắc*

Đoạn thơ sử dụng thể thơ lục bát của dân tộc. Giọng điệu ngọt ngào như một khúc trữ tình sâu lắng, da diết. Các điệp từ: *nhớ gì, nhớ từng, nhớ những* cùng với nghệ thuật so sánh (như nhớ người yêu), ẩn dụ (ngồi Thia, sông Đáy, suối Lê) và tiểu đối đã góp phần thể hiện thành công những cung bậc cảm xúc phong phú của nỗi nhớ quê hương cách mạng. Cặp đại từ *mình - ta* được sử dụng làm tăng thêm ý nghĩa phong phú cho lời thơ. (0,25đ)

* *Sóng*

- Đoạn thơ sử dụng thể thơ năm chữ và ẩn dụ nghệ thuật *sóng*. Thể thơ và nhịp điệu thơ đã gợi hình hài và nhịp điệu bất tận vào ra của những con sóng nỗi nhớ tình yêu. Nhờ nghệ thuật ẩn dụ, nỗi lòng của người phụ nữ khi yêu được thể hiện chân thành, nữ tính, duyên dáng mà không kém phần mãnh liệt sâu sắc. Đoạn thơ có hình ảnh sáng tạo diễn tả nỗi nhớ trong mơ (Lòng em nhớ đến anh - Cả trong mơ còn thức). (0,25đ)

4, Vì sao có sự giống nhau và khác biệt đó? (1,25đ)

a. Sự giống nhau

Sự tương đồng trong nội dung cảm xúc (cả hai đoạn thơ đều diễn tả nỗi nhớ của một tình yêu da diết với con người, cuộc sống) nên có sự gặp gỡ trong cách thức diễn tả, nghệ thuật thể hiện nỗi nhớ. (0,25đ)

b. Sự khác biệt

- Do hoàn cảnh sáng tác: *Việt Bắc* ra đời gắn với cuộc chia tay lịch sử của những người cán bộ kháng chiến rời xa quê hương cách mạng để trở về thủ đô Hà Nội. Khoảng cách chia ly ấy đã làm nảy sinh nỗi nhớ với chiến khu cách mạng, với Việt Bắc, với chính mình ở đoạn đời đã qua. *Sóng* của Xuân Quỳnh được viết trong những năm tháng sục sôi, máu lửa của cuộc kháng chiến chống Mỹ, biết bao đôi lứa phải chia li, xuôi Nam ngược Bắc để làm tròn trách nhiệm với non sông Tổ quốc. Hoàn cảnh ấy đã làm nảy sinh nỗi nhớ tình yêu của lứa đôi. (0,5đ)

- Do sự khác biệt trong phong cách nghệ thuật của hai nhà thơ: Tố Hữu là nhà thơ trữ tình chính trị. Cảm hứng, đề tài thường được khơi nguồn từ sự kiện chính trị trong đời sống cách mạng của dân tộc, lịch sử. Thơ ông giàu tính dân tộc, với sở trường là thể thơ lục bát, giọng điệu ngọt ngào tâm tình, hay sử dụng những điệp từ, so sánh, ẩn dụ. Xuân Quỳnh thuộc thế hệ những nhà thơ chống Mỹ. Đề tài tình yêu chiếm số lượng khá lớn trong thơ bà. Thơ Xuân Quỳnh giàu nữ tính, duyên dáng mà không kém phần táo bạo, sôi nổi, da diết trong khát vọng hạnh phúc đời thường. (0,25đ)

5, Kết luận chung (0,25đ)

- Từ hai nỗi nhớ được thể hiện trong đoạn thơ, người đọc không chỉ cảm nhận được nét đặc sắc của hai giọng điệu thơ mà còn thấy được vẻ đẹp tâm hồn con người Việt Nam yêu thương đậm thắm, dịu dàng mà mãnh liệt, tình nghĩa thủy chung.

Người ra đề và đáp án: Nguyễn Thị Thắm